

Số: 04/2018/QĐDS-ST

Ngày 31-5-2018

V/v Tuyên bố một người mất tích

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Hoàng Vũ.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Trần Minh Châu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên họp: Bà Hồ Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 07/2017/TLST- VDS ngày 22 tháng 12 năm 2017 về yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2018/QĐST-VDS ngày 16 tháng 5 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khóm Z , thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khóm Z , thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Bà T có mặt tại phiên họp, ông T vắng mặt không có lý do.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Nguyễn Thị Bích T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1968, địa chỉ: Khóm Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp mất tích.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tam Nông nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất tích nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích và tại phiên họp bà Nguyễn Thị Bích T trình bày: Vào năm 1995 bà T và ông T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T vào ngày 20/3/1995. Đến năm 2008 thì ông T bỏ đi biệt tích cho đến nay, không liên lạc được, bà T nhiều lần liên lạc, tìm kiếm địa chỉ nhưng không gặp, bà T có đến nhà người thân của ông T ở khóm Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp để tìm kiếm nhưng vẫn không gặp. Hiện nay bà T muốn ly hôn với ông Nguyễn Thanh T để ổn định cuộc sống nên bà Nguyễn Thị Bích T yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1968, địa chỉ: Khóm 4, TT. Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp mất tích, để bà quản lý tài sản chung của vợ chồng là quyền sử dụng đất do ông Nguyễn Thanh T đứng tên tại thửa 466, tờ bản đồ số 01 diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 483,5m² do Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông cấp ngày 15/4/2005 đồng thời làm thủ tục ly hôn với ông Nguyễn Thanh T.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên họp đảm bảo việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự và người yêu cầu chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Bích T yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1968, địa chỉ: khóm Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp mất tích. Xét thấy, theo xác nhận của Công an thị trấn T ngày 14/4/2017 xác nhận ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1968, ngụ khóm Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp bỏ địa phương đi từ năm 2008 đến nay, hiện tại không có mặt tại địa phương, đồng thời bà Nguyễn Thị Bích T có trực tiếp đến nhà người thân của ông Nguyễn Thanh T ở khóm 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp để tìm kiếm nhưng cũng không gặp (có xác nhận của Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp ngày 15/5/2018). Như vậy, ông Nguyễn Thanh T đã biệt tích từ năm 2008 cho đến nay nên yêu cầu của bà Nguyễn Thị Bích T là có cơ sở để chấp nhận.

Từ khi ông T bỏ nhà đi từ năm 2008 cho đến nay, tài sản chung của vợ chồng là quyền sử dụng đất do ông Nguyễn Thanh T đứng tên tại thửa 466, tờ bản đồ số 01 diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 483,5m², do Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông cấp ngày 15/4/2005, hiện do bà T quản lý và sử dụng nên tiếp tục tạm giao cho bà T tạm quản lý, chờ ông T về giải quyết là có cơ sở chấp nhận.

Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 68, Điều 69 Bộ luật dân sự để chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu.

[3] Nhận định của Tòa án:

Theo đơn xin xác nhận của bà Nguyễn Thị Bích T ngày 14/4/2017 về việc xác nhận ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1968, ngụ khóm Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp đã bỏ địa phương đi từ năm 2008 đến nay, hiện tại không có mặt tại địa phương. Đồng thời, bà Nguyễn Thị Bích T có đến nhà người thân của ông T ở khóm Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp để tìm kiếm nhưng vẫn không gặp (có xác nhận của Công an thị trấn T ngày 15/5/2018).

Trong thời gian thụ lý yêu cầu của bà Nguyễn Thị Bích T, Tòa án có ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Thanh T và được đăng trên một trong các báo hàng ngày của Trung ương trong ba số liên tiếp, cổng thông tin điện tử Tòa án và phát sóng trên đài phát thanh của Trung ương ba lần trong ba ngày liên tiếp, trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng ông Nguyễn Thanh T vẫn không có mặt. Tòa án cũng đã tiến hành xác minh đối với ông Trần Văn T và bà Phạm Thị T (người gần nhà của ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị Bích T trước đây); ông Nguyễn Thanh H (là chú của ông Nguyễn Thanh T); ông Nguyễn Văn D (trưởng ban nhân dân khóm 4, thị trấn Tràm Chim); ông Phạm Văn T (Công an viên Công an thị trấn T phụ trách khóm Z) đều xác nhận rằng ông Nguyễn Thanh T bỏ địa phương đi từ năm 2008 đến nay không rõ tung tích, không trở về địa phương.

Đối với phần tài sản chung của vợ chồng là quyền sử dụng đất do ông Nguyễn Thanh T đứng tên tại thửa 466, tờ bản đồ số 01 diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 483,5m² do Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông cấp ngày 15/4/2005 hiện nay do bà T quản lý và sử dụng.

Nhận thấy các tài liệu, chứng cứ trên việc bà Nguyễn Thị Bích T yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Thanh T mất tích là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự.

Khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự quy định “*Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích.*

Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng;... ”.

Đối chiếu với quy định của pháp luật thì ông Nguyễn Thanh T đã biệt tích từ năm 2008 đến nay đã 10 năm nên có căn cứ để chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Bích T theo quy định tại Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nhận thấy các tài liệu, chứng cứ trên việc bà Nguyễn Thị Bích T yêu cầu quản lý tài sản của ông Nguyễn Thanh T là phù hợp theo quy định tại Điều 69 của Bộ luật dân sự.

Điều 69 Bộ luật dân sự quy định “Người đang quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú quy định tại Điều 65 của Bộ luật này tiếp tục quản lý tài sản của người đó khi người đó bị Tòa án tuyên bố mất tích và có các quyền, nghĩa vụ quy định tại Điều 66 và Điều 67 của Bộ luật này”.

[4] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Lệ phí, chi phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Bích T phải chịu chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số tiền là 2.850.000đ và đã nộp đủ. Bà Nguyễn Thị Bích T được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự do bà Nguyễn Thị Bích T là hộ cận nghèo theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370, 372, khoản 2, Điều 385, 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 68 và Điều 69 Bộ luật dân sự .

Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Bích T về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Thanh T mất tích.

Tuyên bố: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1968, địa chỉ: Khóm Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp mất tích.

2. Về quản lý tài sản chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Bích T tạm quản lý phần tài sản chung của vợ chồng là phần đất thuộc thửa 466, tờ bản đồ số 01, diện tích 483,5m², mục đích sử dụng: Đất bằng chưa sử dụng, tọa lạc tại thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, số vào sổ 122/4 cấp ngày 15/4/2005, do ông Nguyễn Thanh T đứng tên.

3. Lệ phí, chi phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Bích T phải chịu chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số tiền là 2.850.000đ (đã nộp xong). Bà Nguyễn Thị Bích T được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự do bà Nguyễn Thị Bích T là hộ cận nghèo theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

4. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định (ngày 31/5/2018). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc

dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định giải quyết việc dân sự được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tam Nông;
- Người yêu cầu;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- UBND TT.T;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hoàng Vũ